

Bản tin chứng khoán

Trong số này

Nhận định **P.1**

Bộ lọc CP **P.2**

Note doanh nghiệp **P.3**

Kết quả kinh doanh Q2 **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VSC	24.0
VNM	24.0
PVS	18.7
SSI	18.7
MSN	15.5
VEA	14.7
CEO	14.5
KBC	11.7
STB	10.1
QNS	9.9
VHM	(7.5)
HDB	(8.7)
VCB	(10.1)
CTD	(14.5)
VHC	(16.6)
VJC	(18.3)
VIC	(24.8)
CTG	(38.1)
HPG	(44.2)

Thị trường đã điều chỉnh nhẹ về cuối phiên sau khi có bước tăng tốc khá tốt vào buổi sáng. Như vậy sau 2 phiên liên tiếp có độ nảy hơn 10 điểm thì áp lực bán chốt lời đã diễn ra mạnh ở nhiều nhóm cổ phiếu. Về thanh khoản cả thị trường vẫn duy trì giá trị chuyển nhượng gần 3,500 tỷ chưa tính giao dịch thỏa thuận.

Trong nhóm blue chip nổi bật nhất là CTD, HPG và STB tăng gần 2% còn nhóm cổ phiếu giảm mạnh nhất trên -1% có đến 3 cổ phiếu ngân hàng là MBB, BID, CTG cùng với SAB. Dù đợt tăng vừa qua có đóng góp của CP ngân hàng khá lớn nhưng rõ ràng là không phải ngân hàng nào cũng tăng trưởng tốt và chỉ có một số cổ phiếu tạo động lực thu hút dòng tiền mạnh.

Riêng ngành bất động sản một số cổ phiếu đang thể hiện sự hồi phục khá tốt. Trong vài tuần gần đây ngoài NTL, KBC có sự đột biến thì những cổ phiếu như DIG, HDG, LHG, SCR, KDH đang có tín hiệu hồi phục khá tốt. Vừa qua tại TPHCM đã có một buổi hội thảo về Bất động sản mà nổi bật trong đó là nguồn cung trong năm tới sẽ ít đi trong khi các doanh nghiệp BĐS sẽ chịu chi phí vốn cao hơn các năm trước. Như vậy gần như chắc chắn thị trường BĐS không thể tạo bong bóng, nhưng bản thân doanh nghiệp BĐS cũng khó kiếm lợi nhuận cao như đã đạt được trong năm nay. Những công ty nào đang sở hữu quỹ đất sạch, lớn và ít vay nợ sẽ có nhiều lợi thế hơn những doanh nghiệp còn lại.



Vnindex 960.25

▼ -1.03 (-0.11%)

Biến động Big Cap

CP	Vốn hóa	Giá	%
CTD	12,465	159.4	1.66
STB	23,267	12.9	1.57
HPG	72,213	34.0	1.19
PNJ	16,036	98.9	0.92
VNM	235,093	135.0	0.75
VIC	328,099	102.8	0.59
FPT	27,365	44.6	0.34
VPB	55,154	22.5	0.22
SSI	14,825	29.7	0.17
KDH	12,731	30.8	0.16
HDB	30,019	30.6	0.16
MSN	101,310	87.1	0.11
GAS	185,845	97.1	0.10
VHM	268,966	80.3	-
TPB	14,149	21.3	-
BHN	19,124	82.5	-
VRE	76,152	32.7	(0.30)
PLX	70,688	61.0	(0.33)
EIB	16,782	13.7	(0.36)
DHG	10,787	82.5	(0.36)
ROS	20,831	36.7	(0.41)
REE	10,185	32.9	(0.45)
VJC	70,139	129.5	(0.54)
MWG	28,732	89.0	(0.56)
TCB	100,352	28.7	(0.69)
VCB	207,231	57.6	(0.69)
NVL	61,623	67.4	(0.88)
HNG	14,810	16.7	(0.89)
BVH	70,790	101.0	(0.98)
BID	117,262	34.3	(1.01)
SAB	160,449	250.2	(1.11)
MBB	47,962	22.2	(1.33)
CTG	86,197	23.2	(1.49)

Ít nhất thị trường bất động sản trong năm 2019 sẽ vẫn thu hút nhà đầu tư và vẫn phát triển do nhu cầu vẫn rất lớn. Việc chính phủ siết tín dụng cho vay BĐS có thể kìm hãm sức nóng của ngành này tránh áp lực bong bóng diễn ra quá nhanh như một số đợt ngắn trong năm vừa qua. Tuy nhiên để duy trì tăng trưởng kinh tế thì việc giữ thị trường BĐS ổn định là ưu tiên hàng đầu vì ngành BĐS liên quan đến rất nhiều ngành công nghiệp, dịch vụ, thương mại khác đi theo và dĩ nhiên ảnh hưởng trực tiếp đến vấn đề xử lý nợ xấu các ngân hàng.

Thị trường có thể chịu sự rung lắc trong phiên giao dịch cuối tuần tuy nhiên đánh giá chung hiện tại vẫn là tích cực. Sẽ có những đợt rung lắc điều chỉnh nhưng xu hướng chung của thị trường vẫn đang đi lên. Nhà đầu tư tiếp tục lưu ý ngoài một số cổ phiếu ngành ngân hàng, xây dựng, điện như TCB, STB, ACB, CTD, TV2 ... tiếp tục nắm giữ còn một số cổ phiếu ngành như thủy sản, dệt may.

Thông tin thương mại

Theo số liệu thống kê xuất nhập khẩu mới nhất vào cuối tháng 11 thì tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong kỳ 2 tháng 11(từ ngày 16-30/11) đạt 21,64 tỷ USD, giảm nhẹ 0,2% (tương ứng giảm 35 triệu USD) so với kết quả thực hiện trong nửa đầu tháng 11/2018.

Trong kỳ 2 tháng 11 năm 2018, cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 0,64 tỷ USD, qua đó đưa mức thặng dư của cả nước trong 11 tháng qua lên 7,41 tỷ USD. Về xuất khẩu, tổng trị giá hàng hoá xuất khẩu của Việt Nam trong kỳ 2 đạt 11,14 tỷ USD, tăng 4,8% (tương ứng tăng 510 triệu USD về số tuyệt đối) so với kỳ 1 tháng 11/2018.

Trị giá xuất khẩu kỳ này tăng so với kỳ 1 tháng 11 ở nhiều nhóm hàng chủ lực.

Cụ thể, **dệt may tăng 120 triệu USD**, tương ứng **tăng 9,9%**; giày dép các loại tăng 86 triệu USD; tương ứng tăng 11,9%; hàng thủy sản tăng 59 triệu USD, tương ứng tăng 15,8%; máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng tăng 42 triệu, tương ứng tăng 5,9%...

Hết tháng 11, tổng trị giá xuất khẩu của Việt Nam đạt 223,72 tỷ USD, tăng 14,5% tương ứng tăng 28,33 tỷ USD so với cùng thời gian năm 2017. Tổng trị giá nhập khẩu đạt 216,31 tỷ USD, tăng 12,1% (tương ứng tăng 23,43 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2017.



Bộ lọc một số CP có EPS > 4,000; PE<15, ROE cao và thanh khoản > 50,000 phiên

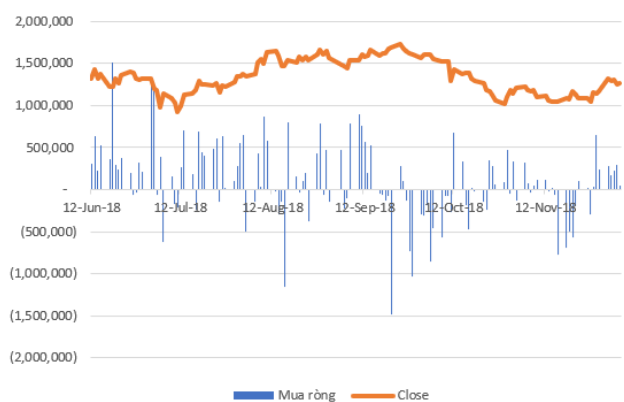
Mã CK	Sàn	Số CP lưu hành	EPS	EPS 2017	Book Value	P/E	P/Bv	ROE (%)	KLGD 3T
APC	HOSE	11,804,030	6,836	5,516	27,912	5.19	1.27	27.06%	68,018
ASM	HOSE	241,933,853	4,187	720	15,414	2.50	0.68	21.21%	3,310,561
BMP	HOSE	81,860,938	5,666	5,677	30,410	10.02	1.87	18.83%	112,646
C32	HOSE	15,030,145	7,439	6,708	33,835	3.67	0.81	23.86%	41,899
CSV	HOSE	44,200,000	5,808	5,435	18,548	5.24	1.64	30.79%	36,856
CTD	HOSE	78,196,713	21,275	21,449	103,348	7.45	1.53	21.57%	85,523
CVT	HOSE	36,690,887	4,343	6,157	16,425	5.35	1.42	28.24%	246,034
D2D	HOSE	10,654,984	7,440	7,041	43,769	9.30	1.58	17.72%	35,843
DHG	HOSE	130,746,071	4,553	4,913	22,423	18.56	3.77	20.83%	101,728
FPT	HOSE	613,554,396	5,305	5,521	19,350	8.50	2.33	23.54%	610,558
GAS	HOSE	1,913,950,000	6,557	5,060	22,203	14.69	4.34	28.16%	554,670
GMD	HOSE	296,924,957	6,458	1,762	19,229	4.51	1.52	28.25%	1,191,416
HCM	HOSE	129,554,168	6,093	4,270	23,667	9.44	2.43	26.70%	147,062
HDG	HOSE	94,919,409	4,044	2,348	15,157	9.32	2.49	16.52%	279,706
HPG	HOSE	2,123,907,166	4,334	5,278	18,317	7.99	1.89	25.84%	4,609,174
KSB	HOSE	53,779,882	5,785	5,923	17,334	4.96	1.66	35.64%	350,539
LHG	HOSE	50,012,010	5,144	3,315	22,563	4.01	0.92	22.20%	301,333
NLG	HOSE	239,136,918	4,285	3,545	18,968	6.83	1.54	19.89%	411,040
PNJ	HOSE	167,002,773	5,648	6,705	20,835	17.35	4.70	28.41%	415,758
PTB	HOSE	48,599,441	8,482	13,292	30,402	7.53	2.10	29.00%	102,587
REE	HOSE	310,050,926	5,029	4,408	28,283	6.63	1.18	17.61%	399,725
SVI	HOSE	12,832,437	4,606	5,163	25,606	10.42	1.87	16.56%	171,868
AST	HOSE	36,000,000	4,346	4,093	14,094	15.97	4.92	31.94%	124,259
VCI	HOSE	162,999,890	5,375	5,459	23,161	9.43	2.19	24.93%	111,203
VHC	HOSE	92,301,883	13,203	6,544	40,989	7.65	2.46	38.28%	265,294
VJC	HOSE	541,611,334	10,037	11,241	22,986	13.19	5.76	47.51%	622,097
VRC	HOSE	50,000,000	4,512	1,574	16,399	4.70	1.29	27.32%	496,653
VSC	HOSE	50,112,304	5,746	4,735	31,259	7.57	1.39	16.08%	236,457
AMV	HNX	27,115,750	4,874	1,415	14,571	7.78	2.60	34.55%	119,339
CSC	HNX	20,000,000	7,360	6,629	14,413	2.60	1.33	49.53%	35,718
DGC	HNX	107,802,938	6,893	2,567	25,972	7.08	1.88	28.88%	139,909
L14	HNX	14,998,980	7,427	8,402	19,512	5.22	1.99	39.16%	63,571
NRC	HNX	12,000,000	6,200	2,694	17,465	6.58	2.34	40.74%	53,054
SRA	HNX	2,000,000	34,684	5,644	43,110	1.34	1.08	139.57%	62,946
TV2	HNX	12,313,159	21,393	36,574	51,475	5.89	2.45	45.95%	40,588
VCS	HNX	156,800,000	6,398	12,464	17,951	11.75	4.19	41.35%	316,407
NTC	UPCOM	16,000,000	11,775	8,905	26,467	7.54	3.36	47.63%	80,197



Thông tin giao dịch nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (đang nắm giữ)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
VCB	HOSE	56.8	1,179,050	16.91	3.32	70,570	199,680	747,676,001	204,353	20.8%	3,359	17,101
CTG	HOSE	23.3	3,255,860	11.29	1.24	109,280	-	1,116,623,456	86,755	30.0%	2,064	18,777
BID	HOSE	33.55	1,148,790	13.78	2.14	180,640	119,100	98,801,052	114,698	2.9%	2,435	15,713
MBB	HOSE	22.25	8,893,930	9.50	1.45	-	-	432,090,274	48,070	20.0%	2,341	15,371
TCB	HOSE	28.3	26,941,470	11.29	2.00	-	-	787,033,936	98,954	22.5%	2,507	14,151
VPB	HOSE	22.5	4,200,512	8.32	1.78	500,000	500,000	570,052,382	55,277	23.2%	2,703	12,643
STB	HOSE	12.5	2,968,290	17.68	0.99	62,500	67,580	237,350,960	22,546	13.2%	707	12,614
EIB	HOSE	13.85	6,123,790	12.63	1.13	4,380	-	369,162,957	17,028	30.0%	1,097	12,292
HDB	HOSE	30.2	2,216,610	12.29	1.86	133,370	498,680	266,174,744	29,626	27.1%	2,458	16,264
TPB	HOSE	21.15	321,360	9.22	1.39	26,450	-	200,458,889	14,082	30.1%	2,294	15,185
SHB	HNX	7.5	5,125,104	5.74	0.56	1,000	-	114,227,627	9,023	9.5%	1,306	13,338
ACB	HNX	30.6	2,506,271	7.90	1.77	-	-	386,576,321	38,163	31.0%	3,875	17,336
NVB	HNX	10.3	1,086,700	109.68	0.97	-	-	100,275	3,066	0.0%	94	10,665
LPB	UPCOM	9.8	778,588	7.13	0.73	22,000	199,733	37,238,676	7,350	5.0%	1,374	13,423
BAB	UPCOM	20.4	6,200	16.34	1.63	-	-	1,138,530	11,220	0.2%	1,248	12,503
VIB	UPCOM	19.5	96,690	5.50	1.09	3,400	-	115,710,712	10,384	21.7%	3,548	17,928
KLB	UPCOM	10	7,400	13.95	0.88	-	-	57,001,000	3,199	17.8%	717	11,424

Mua bán ròng khối ngoại - VCB



Mua bán ròng khối ngoại - STB



HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Cổ phiếu Quan tâm

Top tăng giá HOSE

VPH	2.07
DIG	2.19
ELC	2.46
JVC	2.51
LGL	2.75
TNT	2.86
SJS	3.75
SBT	3.96
TCM	4.31
CRC	4.40
HAH	4.41
ITA	5.61
HSL	5.83
NVT	6.91

Top tăng giá HNX

TNG	2.11
SPP	2.38
TTZ	2.41
L14	2.43
PVG	2.50
LIG	2.63
BVS	3.08
IDJ	3.33
VCS	3.90
OCH	8.16
HBS	8.33

DPM - Tổng CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí – Đã quyết định điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 với tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất tăng lần lượt là 5,5% và 67% so trước đó.

KSH - CTCP Đầu tư và Phát triển KSH - Sẽ đầu tư đến 82% vốn điều lệ của Công ty TNHH TM Xăng dầu Đại Việt, với tổng giá trị lên đến 195 tỷ đồng. Theo đó, Công ty sẽ cử ông Hoàng Văn Long – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc là người đại diện góp vốn của KSH tại Đại Việt.

DPR - CTCP Cao su Đồng Phú - Tháng 11, lợi nhuận gộp đạt 3,1 tỷ đồng, riêng lợi nhuận sản xuất kinh doanh cao su chỉ đạt 561 triệu đồng. Lũy kế 11 tháng, lợi nhuận gộp đạt 272,5 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ năm trước và thực hiện 99,4% kế hoạch năm.

SAM - CTCP Sam Holdings - Ngày 19/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 20/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:3, tương đương SAM sẽ phát hành thêm hơn 7,25 triệu cổ phiếu mới.

NVL - CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va - Ngày 10/12, HĐQT đã có quyết định chấp thuận khoản vay hợp vốn có trị giá 90 triệu USD sẽ được ngân hàng Standard Chartered hoặc chi nhánh và bên có liên quan của Ngân hàng thu xếp cho NVL.

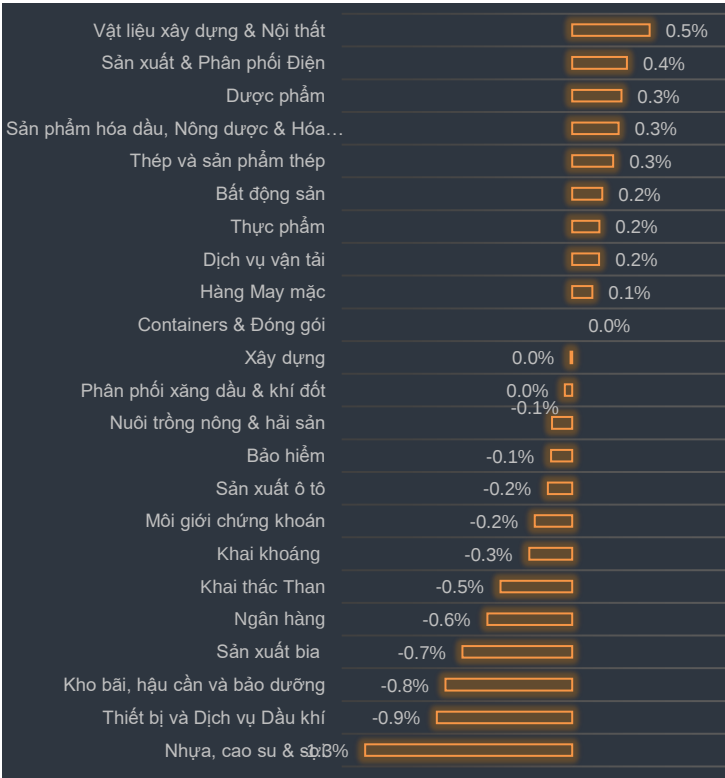
GEG - CTCP Điện Gia Lai - Sau gần 2 năm giao dịch trên UPCoM, GEG sẽ thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua chủ trương chuyển sang niêm yết tại HOSE. Theo đó, thời điểm chốt danh sách cổ đông lấy ý kiến bằng văn bản là ngày 27/12, thời gian thực hiện dự kiến từ ngày 1/1/2019 đến ngày 21/1/2019.

ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai - Nghị quyết Đại hội cổ đông lấy ý kiến bằng văn bản đã thông qua việc cho ông Lê Tuấn Anh và những người có liên quan được nhận chuyển nhượng cổ phiếu ASM dẫn đến tỷ lệ sở hữu trên 51% mà không phải thực hiện chào mua công khai.

COM - CTCP Vật tư – Xăng dầu - Ngày 21/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 24/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 40%, thanh toán dự kiến vào đầu tháng 1/2019.

CII - CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM – HĐQT đã thông qua việc phát hành tối đa 1.150 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi, kỳ hạn 10 năm. Bên cạnh đó là 400 tỷ đồng trái phiếu riêng

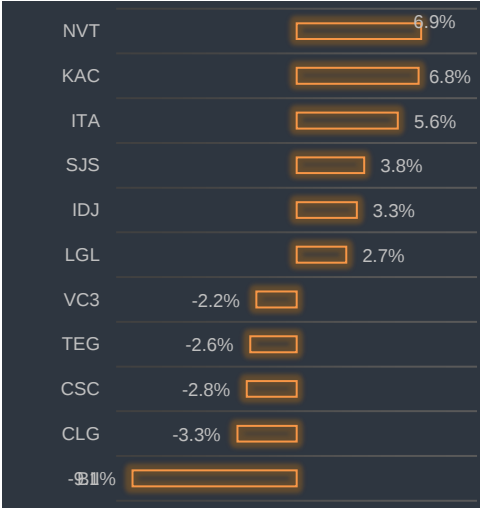
Tăng giảm ngành trong ngày



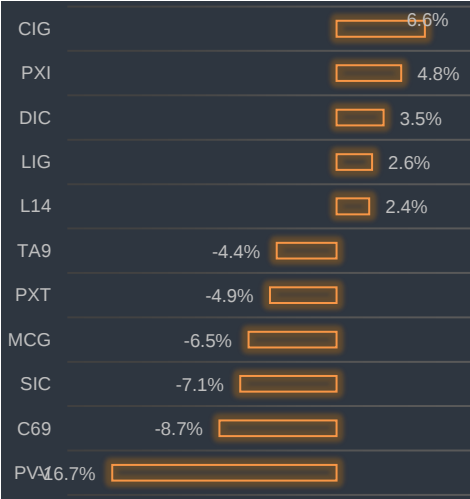
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	NVT, KAC, ITA
Xây dựng:	CIG, PXI, DIC
Dầu khí:	PVG, GAS, PGC
Chứng khoán:	HBS, APS, BVS
Ngân hàng:	STB, VPB, HDB

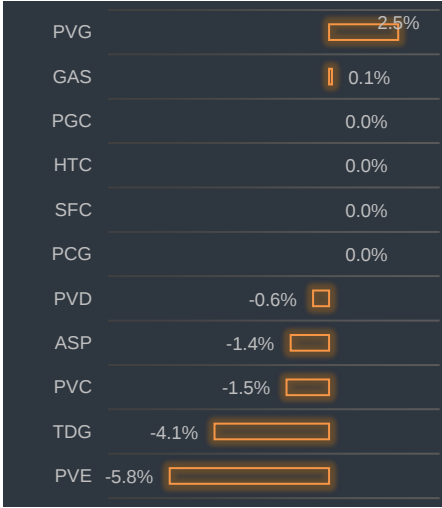
Bất động sản



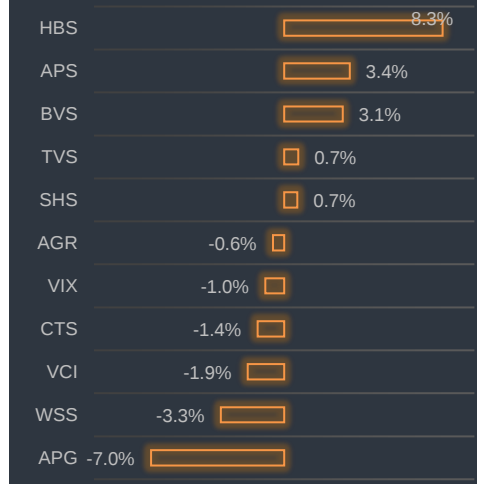
Xây dựng



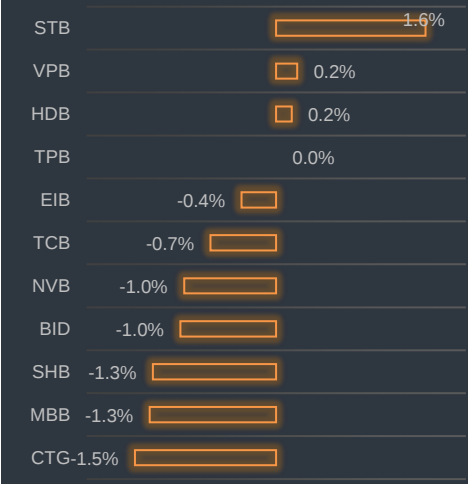
Dầu khí



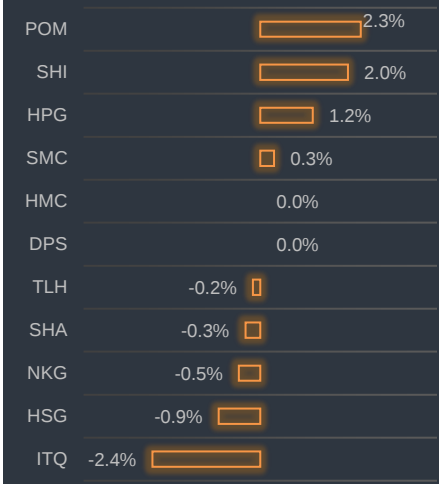
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
Tel: 0983.999.350
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh Sài Gòn

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931